

Từ trái nghĩa

I - Nhận xét

1. So sánh nghĩa của các từ in đậm :

Phrăng Đơ Bô-en là một người lính Bỉ trong đội quân Pháp xâm lược Việt Nam. Nhận rõ tính chất **phi nghĩa** của cuộc chiến tranh xâm lược, năm 1949, ông chạy sang hàng ngũ quân đội ta, lấy tên Việt là Phan Lăng. Năm 1986, Phan Lăng cùng con trai đi thăm Việt Nam, về lại nơi ông đã từng chiến đấu vì **chính nghĩa**.

2. Tìm những từ trái nghĩa với nhau trong câu tục ngữ sau :

Chết vinh hơn sống nhục.

3. Cách dùng các từ trái nghĩa trong câu tục ngữ trên có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện quan niệm sống của người Việt Nam ta ?

II - Ghi nhớ

1. Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau.

M : cao - thấp, phải - trái, ngày - đêm,...

2. Việc đặt các từ trái nghĩa bên cạnh nhau có tác dụng làm nổi bật những sự vật, sự việc, hoạt động, trạng thái,... đối lập nhau.

III - Luyện tập

1. Tìm những cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây :

- a) Gạn đục khơi trong.
- b) Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.
- c) Anh em như thể chân tay
Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.

2. Điền vào mỗi ô trống một từ trái nghĩa với từ in đậm để hoàn chỉnh các thành ngữ, tục ngữ sau :

- a) **Hẹp** nhà bụng.
- b) **Xấu** người nét.
- c) **Trên** kính nhường.

3. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau :

- a) Hoà bình
- b) Thương yêu
- c) Đoàn kết
- d) Giữ gìn

4. Đặt hai câu để phân biệt một cặp từ trái nghĩa vừa tìm được ở bài tập 3.